

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9, HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 158/2025/HSST

Ngày: 23/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai **theo thủ tục rút gọn** vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 187/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh năm 1995 tại Phúc Thọ, Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số: 001095005864; Con ông Nguyễn Đức T và bà Hoàng Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1981;

Trú tại: Thôn K, xã H, Hà Nội; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965; Trú tại: Thôn L, xã M, Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/9/2025, Nguyễn Đức H một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda wave, gắn biển kiểm soát: 29V3- 160.14 đến vườn cây giống của anh Đỗ Hữu T, sinh năm: 1991, trú tại: Thôn B, xã M, Hà Nội để xin cây giống.

Anh T không cho nên H đi về. Trên đường về, H vào vườn trồng cây phật thủ của anh Nguyễn Bá H ở bãi xóm 9, xã hát Môn, H vào vườn để xin thuốc kích hoa về phun cây khế. Vào đến trong vườn, thấy có một nhà kho lợp mái tôn, H đi thẳng vào mở cửa kho thấy bên trong không có người trông coi, quản lý tài sản nên đã lấy trộm 01 máy cắt cỏ và 01 máy bơm. Sau đó, H mang 02 chiếc máy này bán ông Nguyễn Văn T, làm nghề sửa máy bơm với giá 200.000 đồng rồi dùng số tiền này thay dầu xe máy. Trên đường về nhà, H nhớ ra trong kho còn có 01 chiếc loa kéo nên H quay lại lấy trộm chiếc loa này về nhà để sử dụng nghe nhạc. Sau đó, khoảng 14 giờ 20 cùng ngày, H đã đến Công an xã Hát Môn, Hà Nội đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu HUSQVARNA 541 RS, màu cam; 01 đầu máy rửa xe; 01 loa kéo AZ-10Probas2, màu vàng, nâu và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 29V3-160.14, số khung: 09053Y130195, số máy: C09E-0130269 - là xe của H, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; 01 USB nhãn hiệu Kingston, 1GB, màu trắng.

Kết quả định giá tài sản:

Ngày 14/10/2025, Hội đồng định giá thường xuyên xã Hát Môn, Hà Nội ra bản Kết luận định giá tài sản số 05/2025/KL-HĐĐGTS, xác định số tài sản trên tại thời điểm định giá ngày 27/9/2025 (BL 26, 27) có giá trị như sau: 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu HUSQVARNA 541 RS, màu cam mua năm 2023: 2.000.000 đồng; 01 đầu máy rửa xe mua năm 2024: 700.000 đồng; 01 loa kéo AZ-10Probas2, màu vàng, nâu mua năm 2024: 583.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H đã trộm cắp là: 3.283.000 đồng.

Việc xử lý đồ vật, tài liệu và vấn đề dân sự trong vụ án: Ngày 14/11/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số G2244/QĐ-VPCQCSĐT, quyết định trao trả số tài sản trên (01 máy cắt cỏ, 01 đầu máy rửa xe, 01 loa kéo) cho anh Nguyễn Bá H là chủ sở hữu. Anh H nhận lại đủ số tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Đồng thời, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Đối với số tiền 200.000 đồng ông T mua số tài sản H trộm cắp được, quá trình điều tra ông không có yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T không biết đây là tài sản do H trộm cắp được mà có. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với T về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 133/CT – VKS ngày 05/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 09 đến 12

tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho UBND xã Hát Môn, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 29V3-160.14, là xe của H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu nộp NSNN.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo. Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản lấy lời khai, hỏi cung bị can, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 27/9/2025, tại bãi xóm 9, xã Hát Môn, Hà Nội, Nguyễn Đức H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tài sản của anh Nguyễn Bá H gồm: 01 máy cắt cỏ, 01 đầu máy rửa xe, 01 loa kéo. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 3.283.000 đồng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do

vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Đức H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 200.000 đồng là tiền ông T bỏ ra mua 01 máy cắt cỏ và 01 đầu máy rửa xe, nên HĐXX không phải xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 29V3-160.14, là xe của H sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp, Viện kiểm sát đề nghị tịch thu nộp NSNN, nhưng tại phiên tòa HĐXX xét thấy đây là phương tiện kiếm sống chính của gia đình bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí; Quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại và Người có QLNVLQ có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Các điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức H 06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về Tội trộm cắp tài sản.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Hát Môn, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Nguyễn Đức H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 29V3-160.14.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/12/2025 giữa Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội)

3. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSNDKV 9;
- CCTHADS TP Hà Nội;
- Công an;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tú